

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST

Ngày 08-7-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lựu và bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 07/6/2022 và ngày 24/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn C**, sinh năm 1973, tại Kinh Môn, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC B, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc S (**ông S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba**) và bà Phạm Thị T; gia đình bị cáo có 8 anh em, bị cáo là con thứ 8; có vợ: Phí Thị Thúy H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến khi kết thúc phiên tòa, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông Trương Văn P, sinh năm 1963; địa chỉ: KDC B, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Ông P có mặt.

2.3. Người làm chứng:

- Bà Bùi Thị N, sinh năm 1960;

- Anh Phạm Trung K, sinh năm 1987;

- Anh Phạm Mạnh T1, sinh năm 1971

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/11/2021, Lê Văn C đi giao hàng về nhà thấy ông Trương Văn P, sinh năm 1963, trú tại: Khu B, phường M, thị xã Kinh Môn (là hàng xóm, nhà ở bên cạnh nhà C) đang ngồi lảng bê tông vát từ lòng đường lên vỉa hè trước cửa nhà ông P, bị cáo C cho rằng sẽ làm đọng nước trước cửa nhà mình. Do vậy, giữa C và ông P có lời qua tiếng lại, C dùng chân trái đá vào mặt ông P làm ông P ngã ra vỉa hè, C tiếp tục dùng tay đâm vào ngực và cổ ông P. Ông P cũng dùng tay đánh lại C được anh Phạm Trung K, sinh năm 1987 là hàng xóm can ngăn, C bỏ chạy vào trong nhà. Ông P đuổi theo C dùng tay đâm C nhưng không trúng, C đã dùng ống tuýp sắt sáng màu dài 65cm, đường kính khoảng 02cm lấy được trên ghế sofa vụt 01 cái vào đỉnh đầu ông P làm ông P bị thương chảy máu. Cùng lúc này ông P túm, giữ được một đầu ống tuýp sắt thì C giăng lại, ông P bị đầu ống tuýp sắt cứa vào lòng bàn tay phải làm rách da được anh K và mọi người can ngăn thì C không đánh ông P nữa, ông P bị thương được gia đình đưa đến Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn (Cơ sở 2 - Nhị Chiểu) điều trị đến ngày 12/11/2021 thì ra viện.

Tại bệnh án của Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn (Cơ sở 2- Nhị Chiểu) xác định ông Trương Văn P bị vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu dài khoảng 5cm, bờ nham nhở chảy nhiều máu, bàn tay phải vết rách dài khoảng 3cm chảy nhiều máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 326/TgT ngày 02/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hải Dương kết luận: ông Trương Văn P bị 02 sẹo vết thương phần mềm vùng đầu và bàn tay phải kích thước nhỏ. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra mỗi sẹo là 01%. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, ông P bị người khác dùng tuýp sắt gây ra là phù hợp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Ngày 25/11/2021, ông Trương Văn P có đơn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn C về tội Cố ý gây thương tích để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã quản lý được 01 ống tuýp sắt sáng màu, dài 65cm, đường kính 2cm, một đầu ống tuýp có dấu vết màu nâu đỏ kích thước 21cm là hung khí bị can Lê Văn C đã sử dụng gây thương tích cho ông Trương Văn P do bị can C giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho ông Trương Văn P, bị can Lê Văn C đã nhiều lần đến nhà ông P đề nghị được hòa giải và bồi thường khắc phục hậu quả nhưng ông P không đồng ý nhận bồi thường. Quá trình điều tra ông P không yêu cầu C phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 26/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Văn C về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được chấp hành án tại địa phương để có điều kiện chăm sóc con nhỏ là cháu Lê Phương Anh hiện đang bị bệnh Ban xuất huyết giảm tiểu cầu vô căn.

Bị hại giữ nguyên yêu cầu khởi tố và đề nghị Tòa án xét xử để bị cáo chịu mức hình phạt theo quy định của pháp luật. Ông không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Ngoài ra ông cho rằng, C không nói gì, mà khi ông đang ngồi lảng bê tông thì C đá vào mặt làm ông ngã ngửa.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt Lê Văn C từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND phường M quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

- Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc tuýp sắt tròn, kích thước dài 65cm, đường kính 2cm, theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Lê Văn C có tội và áp dụng pháp luật:* Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 07/11/2021, tại Khu B, phường M, thị xã Kinh Môn, do có mâu thuẫn trong việc ông P lảng bê tông vát từ lòng đường lên vỉa hè trước cửa nhà ông P, Lê Văn C có hành vi dùng chân đá vào mặt, dùng tay đâm vào ngực và cổ ông P, hai bên xô xát. Sau đó C đã sử dụng ống tuýp sắt sáng màu dài 65cm, đường kính 02cm (là hung khí nguy hiểm) đánh 01 cái vào đỉnh đầu ông P làm ông P bị rách da chảy máu, ông P túm giữ được một đầu ống tuýp sắt thì C giằng lại làm ông P rách da lòng bàn tay phải. Hậu quả ông P bị tổn

thương cơ thể do thương tích gây nên là 02% (tính theo phương pháp cộng dồn, đã được làm tròn số). Ngày 25/11/2021, ông P có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn C về tội Cố ý gây thương tích.

[3]. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng ống tuýp đánh là xâm phạm sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ông P bị tổn thương cơ thể tổng tỷ lệ là 2%, nhưng do bị cáo dùng tuýp sắt (là hung khí nguy hiểm) nên hành vi của Lê Văn C đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố đề toà án xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ pháp luật.

[4] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hành vi phạm tội dẫn đến ông P bị tổn thương cơ thể là 2%, HĐXX xác định là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Ông P xác định, cách đó vài tháng sau khi ông xây kè gạch chắn nước phía trước nhà thì C cho rằng do ông xây kè gạch đó làm nước mưa, nước từ trên núi xuống phóng sang nhà C nên đã phá cửa ông, dẫn đến giữa ông và C đã có những mâu thuẫn. Ngày 07/11/2021, tại khu vực ông P láng bê tông có nhiều tiếng ồn (xe bồn bê tông, người đến xin bê tông từ xe bồn), người làm chứng là anh K xác định giữa C và ông P có lời qua tiếng lại, khi ông P ngồi xuống láng bê tông thì C đá vào mặt ông P. Như vậy ông P cho rằng C không nói gì mà đã đá vào mặt ông P là không có căn cứ.

[6]. Từ căn cứ trên, HĐXX thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên HĐXX áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 38; khoản 1, 2, và 5 Điều 65 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra việc giải quyết.

[8]. Về vật chứng: 01 chiếc tuýp sắt tròn, kích thước dài 65cm, đường kính 2cm là công cụ phạm tội cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[9] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn C 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/7/2022).

Giao Lê Văn C cho Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

3/ Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc tuýp sắt tròn, kích thước dài 65cm, đường kính 2cm, rỗng giữa.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được lưu kho của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn. Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 07/6/2022)

4/ Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lựu Nguyễn Thị Bình

Đào Văn Phúc